

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ LỘC  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST  
Ngày 06-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quang;

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Như Huân;

Ông Nguyễn Hữu Tinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1996 tại xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm X, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T1 (đã chết) và bà Trần Thị T2; vợ con: Không; tiền án: Bản án số 16/2016/HSST ngày 16/8/2016 Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 11/2019/HSST ngày 27/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng. Bản án số 30/2014/HSST ngày 28/11/2014 Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã được xoá án tích; bị bắt, giam giữ ngày 19 tháng 4 năm 2021; có mặt.

**- Bị hại:** Đại diện chùa P, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định theo uỷ quyền là ông Trần Ngọc T3, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: Số Y đường P, phường V, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Lê Thị T4.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2021, Hoàng Văn T đi bộ một mình đến chùa K thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Sau khi đi vào khuôn viên chùa, đến cửa phụ phía đông gian điện thờ Tam Bảo, T dùng tay giật tay nắm cửa làm bung chốt cài bên trong gây ra tiếng động nên sợ lộ đã bỏ chạy. Nghe tiếng động, bà Phạm Thuý N (pháp danh Thích Đàm N) là chủ trì chùa K đã gọi điện báo Công an xã T và sau đó sự việc được báo Công an huyện Mỹ Lộc. Qua xác minh, Công an huyện Mỹ Lộc đã triệu tập Hoàng Văn T để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Ngoài ra, T khai nhận khoảng 23 giờ ngày 21/3/2021 một mình đi bộ đến chùa P, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định trộm cắp tài sản. T trèo qua tường bao vào khu vực nhà thờ Mẫu nhưng cửa khoá nên đi vào nhà kho lấy được một chiếc thuổng sắt rồi trèo qua tường bao sang nhà thờ Tổ đổi điện nhà thờ Mẫu dùng thuổng cây cửa đột nhập vào phá khoá hòm công đức dưới ban thờ tầng 1 nhưng không có tiền. Lên tầng 2 nhà thờ Tổ, T soi điện thoại phát hiện một hòm công đức đặt dưới gian thờ Tam Bảo liền dùng thuổng cây khoá mở hòm nhặt lấy toàn bộ các tờ tiền mệnh giá 10.000đ, 20.000đ và bỏ lại các tờ mệnh giá 1.000đ, 2.000đ, 5.000đ rồi tẩu thoát về nhà kiểm đếm được 210.000đ. Sau đó, số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 18/4/2021, ông Trần Ngọc T3 là người được giao quản lý chùa P có đơn trình báo Công an huyện Mỹ Lộc về sự việc trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc thuổng sắt Φ 18, dài 71cm, một đầu dẹt kích thước (6,5 x 14) cm, một đầu nhọn 04 cạnh hình tam giác mà T sử dụng để tại hiện trường do bà Lê Thị T4, sinh năm 1949; trú tại: Thôn P, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định là người giúp việc tại chùa P giao nộp; thu giữ 01 đôi dép màu ghi trắng và 01 điện thoại di động Nokia cũ của T giao nộp. Ông Trần Ngọc T3 đại diện chùa P có quan điểm xin tự khắc phục hậu quả thiệt hại tài sản, không yêu cầu T phải bồi thường.

Đối với hành vi của T đột nhập vào chùa K thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Nam Định vào đêm ngày 17/4/2021. Do T mới giật cửa bị động rồi bỏ chạy, chưa lấy được tài sản gì nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với hành vi này của T.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-ML ngày 31/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Hoàng Văn T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; xác định bản thân bị truy tố là không oan và xin nhận trách nhiệm về hành vi, hậu quả đã gây ra. Đại diện chùa P ông Trần Ngọc T3 có quan điểm không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt và đề nghị Toà án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Bị cáo không bào chữa, đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo cũng như bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; biên bản và tài liệu khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 21 tháng 3 năm 2021, tại chùa P, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, lợi dụng đêm khuya vắng, Hoàng Văn T đã thực hiện hành vi dùng thủ đoạn sắt cây khoá hòm công đức chiếm đoạt số tiền 210.000đ (hai trăm mười nghìn đồng) để tiêu sài cá nhân. Do bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở

hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó không những gây bất bình, phần nộ trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, lịch sử nhân thân đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi mãn hạn tù, bị cáo không lấy đó làm bài học thức tỉnh để hoàn lương mà trái lại, với ý thức lười lao động nhưng lại muốn có tiền để tiêu sài nên vẫn dấn thân vào con đường phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo thực sự là khó cải tạo, luôn có tâm lý coi thường và thách thức pháp luật. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì tại Cơ quan điều tra bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình; quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, Hội đồng xét xử không chấp nhận với đề nghị này mà sẽ cân nhắc để ấn định một mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng đủ để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Ngọc T3 đại diện chùa P có quan điểm xin tự khắc phục hậu quả, không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đôi dép màu ghi trắng và 01 điện thoại di động Nokia cũ của bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu để tiêu hủy. Chiếc thuổng sắt là vật dụng của chùa P nên sẽ được trả lại cho chùa sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo T 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 19 tháng 4 năm 2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 đôi dép màu ghi trắng và 01 điện thoại di động Nokia cũ không còn giá trị sử dụng; trả lại ông Trần Ngọc T3 đại diện chùa P 01 chiếc thuổng sắt Φ 18 theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Quang**